

Dopisy a formuláře pro rodiče žáků s OMJ jsou koncipovány tak, aby je mohlo využít co nejvíce škol. Z toho důvodu jsou ve formulářích často na výběr různé možnosti. Je důležité, aby si škola (ředitel/třídní učitel...) materiály prošla a upravila si je dle svých konkrétních potřeb a okolnosti. Z nabízených možností může škola škrétat, kroužkovat, nebo části textu z materiálu vymazat. Formuláře pak škola vyplní podle vlastních potřeb. Pozor, pokud budete upravovat text výše uvedeným způsobem, upravte také příslušnou jazykovou verzi pro rodiče.

Vzdělávací systém v České republice

Graf znázorňující český systém školství:

Vysokoškolské vzdělávání (věk 19 let a výše)

Vysoká škola/Univerzita (VŠ)



Vyšší odborné vzdělávání (věk 19 let a výše)

Vyšší odborná škola (VOŠ), Nástavbové studium SŠ



Střední vzdělávání (věk 15 - 19 let)

Střední škola (SŠ), Střední odborné učiliště (SOU), Gymnázium, Konzervatoř



Základní vzdělávání (věk 6 - 15 let)

Základní škola (ZŠ)



Předškolní vzdělávání (věk 3 - 6 let)

Mateřská škola (MŠ)

Hệ thống giáo dục tại CH Séc

Biểu đồ minh họa hệ thống giáo dục Séc:

Giáo dục đại học (19 tuổi trở lên)

Đại học/Univerzita (VŠ)



Giáo dục cảo đẳng chuyên ngành 19 tuổi trở lên

Trường cao đẳng chuyên ngành (VOŠ), Nghiên cứu mở rộng sau trung học (SŠ)



Giáo dục trung học (15 - 19 tuổi)

Trường trung học (SШ), Trường học nghề (SOU), trường gym, nhạc viện/trường múa



Giáo dục tiểu học (6 - 15 tuổi)

Trường tiểu học (ZŠ)



Giáo dục mầm non (3 - 6 tuổi)

Trường mầm non (MŠ)

Dostupné z portálu www.inkluzivniskola.cz, vytvořeného společností META, o.p.s. za finanční podpory Ministerstva školství, mládeže a tělovýchovy ČR. Provoz portálu je spolufinancován z prostředků Evropského fondu pro integraci státních příslušníků třetích zemí.



MINISTERSTVO VNITRA
ČESKÉ REPUBLIKY



MINISTERSTVO ŠKOLSTVÍ,
MLÁDEŽE A TĚLOVÝCHOVY

Střední vzdělávání - střední školy (SŠ) a učiliště (SOU)

Typy středních škol: **gymnázia**, **střední odborné školy** (SOŠ) a **střední odborná učiliště** (SOU).

Gymnázia a SOŠ

Gymnázia nabízejí všeobecné střední vzdělání. **Střední odborné školy** poskytují výuku, která se zaměřuje na konkrétní profese (obchodní akademie, střední průmyslové školy, střední zdravotnické školy, apod.). Studium na gymnáziu a na SOŠ je zakončené **maturitní zkouškou** a trvá 4 roky.

Součástí maturitní zkoušky je zkouška z českého jazyka a literatury (kterou musí absolvovat i žáci s odlišným mateřským jazykem), matematiky nebo cizího jazyka a minimálně dvou dalších předmětů. Žáci, kteří se za posledních 8 let vzdělávali alespoň 4 roky mimo ČR nebo mají doporučení od pedagogicko-psychologické poradny, mohou mít u maturitní zkoušky úlevu ve formě prodloužení doby konání zkoušky a možnosti využití slovníku. Dokladem o ukončení vzdělání je **maturitní vysvědčení**. Po úspěšném složení maturitní zkoušky mohou absolventi pokračovat ve studiu na vysoké škole.

SOU

Střední odborná učiliště (SOU) připravují absolventy na konkrétní profese (kuchař, kadeřník, prodavač, truhlář, elektrikář, apod.). Obory na SOU jsou zakončené získáním **výučního listu** a jsou tříleté. Žáci středních odborných učilišť skládají závěrečné zkoušky a úspěšní absolventi získávají **výuční list** jako doklad o ukončení vzdělání.

Na tříleté obory může student navázat dvouletým **nástavbovým studiem** zakončeným maturitní zkouškou.

Přehled středních škol, včetně konkrétních oborů, je na:

<http://www.infoabsolvent.cz/>.

Giáo dục trung học – trường trung học (SŠ) và trường học nghề (SOU)

Các loại trường trung học: **trường gym**, **trường trung học chuyên ngành** (SOŠ) và **trường học nghề** (SOU).

Trường gym và SOŠ

Trường **gym** cung cấp giáo dục trung học cơ bản. **Trường trung học chuyên ngành** giảng dạy chuyên theo ngành nghề cụ thể (học viện kinh doanh, trung học công nghiệp, trung học y tế, vv). Học tại trường gym và SOŠ được kết thúc bằng một **kỳ thi maturita** và kéo dài trong 4 năm.

Một phần của maturita là bài thi ngôn ngữ và văn học Séc (những học sinh có ngôn ngữ mẹ đẻ khác cũng phải tham gia), toán hoặc ngoại ngữ và ít nhất hai môn học khác. Những học sinh đã được giáo dục ngoài CH Séc ít nhất 4 năm trong 8 năm cuối hoặc có giấy khuyến nghị từ phòng tư vấn sự phạm - tâm lý, có thể được cứu trợ dưới hình thức kéo dài thời gian làm bài và được sử dụng từ điển.

Bằng chứng tốt nghiệp là **Bảng điểm maturita**. Sau khi hoàn thành kỳ thi maturita sinh viên có thể tiếp tục học lên đại học.

SOU

Trường nghề (SOU) chuẩn bị học sinh cho những ngành nghề cụ thể (đầu bếp, thợ cắt tóc, nhân viên bán hàng, thợ mộc, thợ điện, vv) Những ngành nghề tại trường SOU được hoàn thành bằng **chứng chỉ ngành nghề** và thời gian học kéo dài 3 năm. Học sinh tại các trường nghề sẽ trải qua kỳ thi cuối và những học sinh vượt qua kỳ thi sẽ nhận được **chứng chỉ ngành nghề** như bằng chứng tốt nghiệp trường.

Với các ngành nghề học 3 năm học sinh có thể học tiếp 2 năm **nghiên cứu mở rộng** và kết thúc bằng kỳ thi maturira.

Danh sách các trường trung học, bao gồm các ngành nghề cụ thể, có trên: <http://www.infoabsolvent.cz/>.

Podpora žáků bez dostatečné znalosti jazyka

Žáci, kteří přichází do SŠ bez dostatečné znalosti jazyka nebo česky neumí vůbec, mají stejně jako na ZŠ nárok na další podporu v podobě výuky češtiny (až 3 hodiny týdně), ale i na podporu v běžné výuce (např. přizpůsobením výuky, aktivit a úkolů, případně asistentem pedagoga). Žák má také v případě nedostatečné znalosti nebo neznalosti jazyka nárok na přizpůsobené hodnocení a úpravu obsahů vzdělávání. Ty by měla škola zpracovat do Individuálního vzdělávacího plánu (IVP), který rodiče žáka/plnoletí žáci potvrzují podpisem. Žáci mají také nárok na úpravu podmínek při skládání maturitní zkoušky či závěrečné zkoušky.

Podmínkou podpory je návštěva školského poradenského zařízení (Pedagogicko-psychologická poradna/PPP), které dá škole doporučení. Více v části <https://www.inkluzivniskola.cz/jak-muze-byt-podporeno-vase-dite-ve-vzdelavani>.

Přijímací řízení

Pro přijetí na střední školu je potřeba absolvovat **přijímací řízení**. Na maturitní obory se skládají **jednotné přijímací zkoušky** z českého jazyka a literatury a z matematiky. Střední školy mohou mít také vlastní **školní přijímací zkoušky**. Může se jednat o talentovou zkoušku či zkoušku zručnosti, zkoušku z cizího jazyka, zkoušku fyzické zdatnosti apod.

Na tříleté učební obory se přijímací zkoušky většinou nekonají (výjimkou jsou obory s talentovou zkouškou). O přijetí většinou rozhoduje průměr všech známek na vysvědčení za 8. a 9. třídu.

Termín odevzdání přihlášek pro **1. kolo přijímacího řízení** je **1. 3.** Zájemce si v 1. kole může podat dvě přihlášky. Přihlášku si vyplňují zájemci o studium sami. Žákům 9. tříd může pomoci škola a následně ředitel školy potvrzuje vyplněný prospěch na přihlášce. Pokud žák ukončil ZŠ v zahraničí, musí doložit prospěch ověřenými kopiami vysvědčení, které nechá přeložit do českého jazyka.

Hỗ trợ học sinh chưa có đủ kiến thức về ngôn ngữ

Những học sinh vào SŚ mà chưa có đủ kiến thức ngôn ngữ hoặc hoàn toàn không biết tiếng Séc, đều có quyền được hỗ trợ như ở ZŠ dưới hình thức được giảng dạy tiếng Séc (tối đa 3 giờ/tuần) và cả hỗ trợ trong giờ học bình thường (ví dụ: điều chỉnh giáo trình, các hoạt động và bài tập, hoặc có trợ lý giáo viên). Trong trường hợp chưa đủ trình độ hoặc không có trình độ ngôn ngữ, học sinh cũng có quyền được đánh giá tùy chỉnh và cả điều chỉnh giáo trình. Nhà trường nên đưa vào kế hoạch cá nhân (IVP) và phụ huynh/học sinh đã đủ tuổi thành niên xác nhận bằng chữ ký của mình. Học sinh cũng có quyền được điều chỉnh các điều kiện trong kỳ thi maturita hoặc kỳ thi tốt nghiệp.

Điều kiện để có được sự hỗ trợ là đến cơ sở tư vấn (Phòng tư vấn sư phạm – tâm lý/PPP), tại đó họ sẽ lập văn bản khuyến nghị cho nhà trường. Thêm thông tin tại phần mục <https://www.inkluzivniskola.cz/jak-muze-byt-podporeno-vase-dite-ve-vzdelavani>.

Kỳ thi tuyển sinh

Để có thể được nhận vào trường trung học, học sinh cần trải qua **kỳ thi tuyển sinh**. Vào những ngành có maturita cần phải vượt qua phần **kiểm tra đầu vào** từ các môn ngôn ngữ và văn học Séc và toán. Trường trung học cũng có thể có riêng các môn **kiểm tra đầu vào của trường**. Đây có thể là những bài kiểm tra năng khiếu hoặc kiểm tra kỹ năng, ngoại ngữ, thể lực, vv. Vào những trường ngành nghề 3 năm phần lớn không phải thi đầu vào (trừ những ngành cần kiểm tra năng khiếu). Nhận học sinh vào học thường được quyết định dựa trên điểm trung bình điểm tổng kết của lớp 8 và 9.

Thời hạn nộp đơn đăng ký vào **vòng 1 kỳ thi tuyển sinh** là **1. 3.** Học sinh có thể nộp hai đơn đăng ký trong vòng 1. Đơn đăng ký được điền bởi chính học sinh. Học sinh lớp 9 có thể được nhà trường giúp đỡ và hiệu trưởng sẽ xác nhận thành tích vào đơn đăng ký. Nếu học sinh tốt nghiệp ZŠ tại nước ngoài, học sinh phải chứng minh thành tích qua bản sao học bạ đã được công chứng và được dịch sang tiếng Séc.

Některé střední školy vyžadují potvrzení od lékaře o zdravotní způsobilosti ke studiu (to stojí cca 200 Kč). Výsledky 1. kola přijímacího řízení jsou známy na přelomu dubna a května.

Žáci bez dostatečné znalosti nebo bez znalosti jazyka mají nárok na úpravu podmínek konání přijímací zkoušky. K úpravě podmínek potřebují také doporučení z PPP.

Postup po přijetí na SŠ

Pokud byl uchazeč přijat ke studiu, vyzvedne si ve své základní škole tzv. **zápisový lístek** a vyplněný ho do 10 pracovních dnů od data zveřejnění výsledků přijímacího řízení zanese na střední školu, kam byl přijat. Žáci, kteří se nehlásí přímo ze základní školy nebo chodili na ZŠ v zahraničí, požádají o zápisový lístek krajský úřad.

Odvolání proti nepřijetí

Pokud uchazeč nebyl přijat v 1. kole, může podat **odvolání**. Odvolání je nutné podat do 3 pracovních dnů ode dne obdržení písemného rozhodnutí o nepřijetí. Pokud uchazeč v 1. kole neuspěl, může si podat přihlášky v **druhých a dalších kolech přijímacího řízení**, které vypisují SŠ, kde zbyla volná místa. Počet přihlášek pak není omezen.

Poplatky a formy studia

Vzdělávání je na veřejných středních školách bezplatné, hradí se pouze učební pomůcky, školní výlety apod. Na soukromých středních školách se platí školné. Studovat lze střední školu i dálkovou formou (např. zájemci, kteří si chtějí doplnit vzdělání při zaměstnání).

Một số trường trung học còn đòi hỏi giấy xác nhận của bác sĩ về tình trạng đủ thể lực cho việc học tập (chi phí khoảng 200 Kč). Kết quả vòng 1 sẽ được biết vào cuối tháng 4 đầu tháng 5.

Học sinh chưa đủ kiến thức hoặc thiếu kiến thức về ngôn ngữ có quyền được điều chỉnh những điều kiện trong kỳ thi tuyển sinh. Để có thể có được việc điều chỉnh điều kiện học sinh cần khuyến nghị từ PPP.

Thủ tục sau khi được nhận vào SŠ

Nếu học sinh trúng tuyển, học sinh cần phải lấy **thẻ đăng ký** tại trường tiểu học đang học, điền thẻ và mang đến trường trung học đã được nhận nộp, muộn nhất 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả kỳ thi tuyển sinh. Những học sinh không đăng ký từ tiểu học hoặc học ZŠ tại nước ngoài phải yêu cầu ủy ban tỉnh cấp thẻ đăng ký.

Kháng cáo khi không được nhận

Nếu thí sinh không được nhận trong vòng 1, học sinh có thể đệ đơn **kháng cáo**. Kháng cáo cần nộp muộn nhất ngày 3 ngày làm việc tính từ ngày nhận được văn bản quyết định về việc không được nhận. Nếu thí sinh thất bại ở vòng 1, họ có thể nộp đơn đăng ký vào **vòng 2 và các vòng tuyển sinh khác** mà SŠ công bố, những trường vẫn còn chỗ trống. Số lượng đơn đăng ký không còn giới hạn.

Chi phí và hình thức học tập

Giáo dục tại các trường trung học công lập được miễn phí, chỉ phải trả những dụng cụ học tập, những buổi đi chơi cùng trường, vv. Tại các trường trung học tư nhân, cần phải trả học phí. Cũng có thể học trung học qua hình thức học từ xa (ví dụ những người có nhu cầu bổ sung kiến thức khi đã đi làm).

Vyšší odborné vzdělávání (VOŠ)

Vyšší odborné vzdělávání (VOŠ) je určeno studentům, kteří úspěšně ukončili střední školu maturitní zkouškou. VOŠ nabízí možnost dalšího zvyšování kvalifikace. Ve srovnání se studiem na vysoké škole jsou obory zaměřeny především na praktickou profesní orientaci a trvají zpravidla 3 roky.

Postup s podáním přihlášek a odvoláním je obdobný jako u přihlášek na střední školu. Za podání přihlášky se platí správní poplatek ve výši 500 Kč. Studium na vyšších odborných školách je zpoplatněno – na soukromých VOŠ bývá školné vyšší. Informace o výši školného lze zjistit z webových stránek školy.

Studium na VOŠ je zakončeno **absolutoriem**, které se skládá ze zkoušky z odborných předmětů, zkoušky z cizího jazyka a obhajoby absolventské práce. Úspěšnému absolventovi je udělen titul **diplomovaný specialist**, ve zkratce DiS., uváděný za jménem.

Přehled VOŠ je na <http://www.infoabsolvent.cz/>.

Vysokoškolské vzdělávání (VŠ)

Podmínkou pro studium na vysoké škole (VŠ) je úspěšné ukončení SŠ maturitní zkoušku. Za podání přihlášky se platí poplatek ve výši 500 – 650 Kč. Přihlášky se většinou dají vyplnit elektronicky – on-line formuláře spolu s informacemi o přijímacím řízení jsou na webových stránkách VŠ v sekci „informace pro uchazeče/zájemce o studium“.

Na oborech českých veřejných vysokých škol, kde probíhá výuka v češtině, se neplatí školné. Studium na soukromých vysokých školách nebo studium na veřejné vysoké škole v cizím jazyce je zpoplatněno.

Bakalářské studium trvá 3 roky a je zakončeno státní závěrečnou zkouškou a získáním titulu **bakalář**, ve zkratce Bc., psaným před jménem. **Navazující magisterské studium** je dvouleté, a zakončené státní závěrečnou zkouškou. Absolventi získají titul **magistr**, ve zkratce Mgr., nebo **inženýr**, ve zkratce Ing., který se uvádí před jménem. Překročení standardní délky studia na veřejných vysokých školách je zpoplatněno.

Přehled VŠ je na <http://www.infoabsolvent.cz/>.

Giáo dục cao đẳng chuyên ngành (VOŠ)

Cao đẳng chuyên ngành (VOŠ) dành cho những sinh viên đã tốt nghiệp trung học có maturita. VOŠ cung cấp trình độ chuyên môn cao hơn. So với đại học, tại cao đẳng tập trung vào khía cạnh thực hành của ngành nghề và thường thời gian học sẽ kéo dài trong 3 năm.

Thủ tục nộp đơn đăng ký và kháng cáo cũng tương tự như vào trung học. Chi phí hành chính khi nộp đơn là 500 Kč. Học tại các trường cao đẳng chuyên ngành có học phí – tại các trường VOŠ tư nhân học phí thường cao hơn. Thông tin về mức học phí quý vị có thể tìm được trên trang web nhà trường. Việc học tại trường VOŠ được kết thúc bởi **absolutorium**, trong đó có bao gồm các kỳ thi từ các môn chuyên ngành, ngoại ngữ và bảo vệ luận án. Những sinh viên tốt nghiệp được trao danh hiệu **chuyên gia chuyên ngành**, viết tắt DiS., được viết sau tên.

Danh sách các trường VOŠ có trên <http://www.infoabsolvent.cz/>.

Giáo dục đại học (VŠ)

Điều kiện để học đại học (VŠ) là tốt nghiệp SŠ có maturita. Khoản phí 500 – 650 Kč phải trả khi nộp đơn đăng ký. Phần lớn đơn đăng ký được điền qua đường điện tử - các mẫu đơn trực tuyến cùng những thông tin về thủ tục tuyển sinh có sẵn trên trang web VŠ dưới phần „thông tin dành cho ứng cử viên/những người quan tâm đến bộ môn“.

Những khoa tại các trường công lập của Séc, được giảng dạy bằng tiếng Séc, không có học phí. Học tại các trường tư nhân hoặc học bằng ngoại ngữ tại các trường công lập phải trả học phí.

Nghiên cứu cử nhân kéo dài 3 năm và được kết thúc bởi kỳ thi quốc gia và được trao danh hiệu **cử nhân**, viết tắt Bc., được viết trước tên. **Nghiên cứu tiếp thạc sĩ** kéo dài 2 năm và kết thúc kỳ thi quốc gia. Sinh viên tốt nghiệp được trao danh hiệu **thạc sĩ**, viết tắt Mgr., hoặc **kỹ sư**, viết tắt Ing., được viết trước tên. Nếu thời gian học kéo dài hơn thời gian quy định cần phải trả học phí tại các trường đại học công lập.

Danh sách các trường VŠ có trên <http://www.infoabsolvent.cz/>.